

Số: 0118/POS- HĐQT

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(Năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
- Địa chỉ trụ sở chính: Cảng Hạ Lưu PTSC, số 65A, đường 30/4, P. Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu .
- Điện thoại: 0254 – 3515758 Fax: 0254 – 3515759
- Vốn điều lệ: 400.000.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: POS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ)

Ngày 14/6/2024 Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (Công ty POS) đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với tỷ lệ tham dự của các cổ đông đại diện cho 94% tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Tính đến ngày 31/12/2024, Đại hội đồng cổ đông Công ty POS đã ban hành 01 Nghị quyết, chi tiết như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	17/NQ-POS-ĐHĐCĐ	14/06/2024	Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

II. Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	- Ngày 26/4/2023 – bầu lại Chủ tịch HĐQT. - Ngày 25/4/2023 bầu lại TV HĐQT. - Ngày 12/04/2018 – bầu lại Chủ tịch HĐQT. - Ngày 01/04/2013 - bầu Chủ tịch HĐQT lần đầu.	
2.	Ông Dương Hùng Văn	- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (đến 30/6/2024). - Thành viên HĐQT không điều hành (Từ 01/07/2024)	- Ngày 26/4/2022 bầu lại TV HĐQT. - Ngày 19/04/2017 bầu lại TV HĐQT. - Ngày 18/3/2012 bầu TV HĐQT lần đầu.	
3.	Ông Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 14/06/2024 bầu lại TV HĐQT. - Ngày 25/04/2019 bầu TV HĐQT lần đầu.	
4.	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 27/04/2021 – bầu lại TV HĐQT. - Ngày 15/09/2015 bầu TV HĐQT lần đầu.	
5.	Ông Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT không điều hành	- Ngày 26/04/2022 bầu TV HĐQT lần đầu.	

2. Các cuộc họp HĐQT của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT	Lý do không tham dự
1.	Ông Nguyễn Tiên Phong	Chủ tịch HĐQT	04	
2.	Ông Dương Hùng Văn	- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc (đến 30/6/2024).	03	Bận lịch công tác

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT	Lý do không tham dự
		- Thành viên HĐQT không điều hành (Từ 01/07/2024).		
3.	Ông Nguyễn Đức Thiện	Thành viên HĐQT không điều hành	04	
4.	Ông Nguyễn Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	04	
5.	Ông Nguyễn Thế Hoàng	Thành viên HĐQT không điều hành	04	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc :

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục đối diện với rất nhiều khó khăn thách thức khi tình hình kinh tế thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường, tỷ giá USD/VND, giá vàng tăng mạnh; giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, giá cước vận tải biến động mạnh, công việc lĩnh vực dầu khí trong nước chưa có dấu hiệu khởi sắc. Trong điều kiện thách thức nêu trên, nhằm đảm bảo duy trì và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty đã tăng cường thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Giám đốc theo đúng chức năng, thẩm quyền, phù hợp quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty qua các cuộc họp trực tiếp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng Công ty, của Ban Giám đốc và các báo cáo (Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh).

- HĐQT Công ty tập trung giám sát, kiểm tra công tác lập và phê duyệt kế hoạch, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Bên cạnh đó, để tăng cường công cụ hỗ trợ hiệu quả cho công tác giám sát, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo rà soát, xây dựng hoàn thiện hệ thống các định mức, quy định phù hợp quy định của Nhà nước, thông lệ về quản lý, quản trị doanh nghiệp và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Xây dựng chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024, phổ biến tới các bộ phận, toàn thể cán bộ công nhân viên, Người lao động; huy động mọi nguồn lực cho phát triển sản xuất kinh doanh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị Công ty không bố trí các tiểu ban trực thuộc.

Hội đồng quản trị Công ty có 01 nhân sự làm công tác Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách quản trị công ty để giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác tổ chức cuộc họp, soạn thảo biên bản họp, cung cấp thông tin và bảo mật thông tin cho HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp và 30 đợt lấy ý kiến, ban hành 15 Quyết định và 27 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác thuộc thẩm quyền của HĐQT như Phụ lục 1 đính kèm.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Minh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát	26/04/2023 – bổ nhiệm	Cử nhân Kế toán
2	Trần Thị Minh Hương	Thành viên ban kiểm soát	01/04/2013 (12/04/2018 – bầu lại lần 1 25/04/2023 – bầu lại lần 2)	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
3	Phạm Thu Hiền	Thành viên ban kiểm soát	27/04/2021	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Minh Hương	04	100%	100%	
2	Phạm Thu Hiền	04	100%	100%	
3	Nguyễn Minh Tuấn	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty trong năm theo các nội dung sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước.
- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và các quý trong năm 2024.
- Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 và báo cáo sau soát xét 06 tháng đầu năm 2024 và xem xét báo cáo tài chính các quý trong năm 2024, lập báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024; trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 danh sách đề xuất 03 đơn vị kiểm toán và đề xuất ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty; Giám sát tình hình tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và sử dụng dòng tiền, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện các dự án của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát trong kỳ và tình hình thực hiện, xử lý các khuyến nghị của đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng của Nhà nước. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Giám đốc và các Báo cáo tài chính được gửi cho Ban kiểm soát. Vì vậy, Ban kiểm soát có thể nắm bắt và theo dõi hoạt động của Công ty. Hàng quý, Ban kiểm soát đều xem xét Báo cáo tài chính, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và gửi các kiến nghị đối với HĐQT và Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.
- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty.
- Ban kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Giám đốc nội dung kiểm tra, giám sát năm 2023 và các quý trong năm 2024 để phối hợp. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Vũ Đình Cao Sơn	11/03/1984	Kỹ sư máy tàu biển	- Ngày 01/07/2024 bổ nhiệm Giám đốc. - Ngày 15/04/2021 bổ nhiệm Phó Giám đốc.
2.	Dương Hùng Văn	05/07/1975	Kỹ sư xây dựng, Cử nhân quản trị kinh doanh	- Ngày 01/07/2024 miễn nhiệm Giám đốc. - Ngày 19/09/2016 bổ nhiệm lại Giám đốc - Ngày 28/12/2011 bổ nhiệm Giám đốc.

3.	Lê Toàn Thắng	08/09/1968	Thạc sỹ/Kỹ sư máy tàu biển, Kỹ sư kinh tế vận tải biển	- Ngày 26/12/2017 bổ nhiệm lại Phó Giám đốc. - Ngày 10/10/2014 bổ nhiệm lại Phó Giám đốc. - Ngày 10/11/2011 bổ nhiệm Phó Giám đốc.
4.	Nguyễn Văn Dương	03/02/1977	Kỹ sư máy và thiết bị công nghiệp hóa chất dầu khí	- Ngày 14/04/2020 bổ nhiệm Phó Giám đốc.

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1.	Hoàng Văn Duy	16/10/1977	Cử nhân kinh tế	15/07/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Giám đốc đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị do UBCKNN và cơ quan liên quan tổ chức đầy đủ và đúng thành phần quy định.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty (tổ chức) và giao dịch của người có liên quan (tổ chức) của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan (tổ chức) của công ty: như Phụ lục 2 đính kèm.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan (tổ chức) của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: như Phụ lục 3 đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ (NNB) và Người có liên quan (NCLQ) của Người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: như Phụ lục 4 đính kèm.
2. Giao dịch cổ phiếu của NNB và NCLQ đối với cổ phiếu của Công ty: không có.

IX. Danh sách Cổ đông nhà nước, Cổ đông lớn

Ngày chốt danh sách sở hữu: 02/12/2024

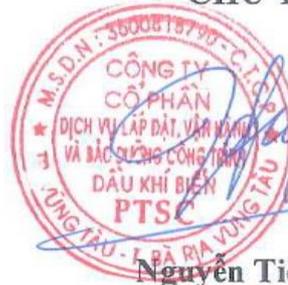
STT	Tên cá nhân/tổ chức	Phân loại cổ đông		Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam		✓	0100150577	10/7/2015	33.980.700	84,95%	
2	Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại	✓	✓	0800006089	17/6/2015	3.503.900	8,76%	

X. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT, ND (02).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiên Phong

Phụ lục 1: Danh sách các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị Công ty ban hành năm 2024

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
1.	24/01/2024	01/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt phương án thưởng hoàn thành kế hoạch SXKD 2023 từ Quỹ thưởng Ban điều hành
2.	02/02/2024	02/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng và công văn đặt hàng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC
3.	28/02/2024	03/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
4.	01/04/2024	04/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Bổ sung Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
5.	02/04/2024	05/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí
6.	09/04/2024	06/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công Ty POS
7.	09/04/2024	07/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
8.	11/04/2024	08/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua gia hạn tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
9.	15/04/2024	09/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
10.	22/04/2024	10/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
11.	22/05/2024	11/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Đơn đặt hàng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
12.	27/05/2024	12/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt nội dung dự thảo tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty POS
13.	03/06/2024	13/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Murphy Cuu Long Bac Oil Co., Ltd
14.	10/06/2024	14/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty
15.	10/06/2024	15/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Đơn đặt hàng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
16.	13/06/2024	16/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Khảo sát và công trình ngầm PTSC
17.	19/06/2024	18/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Điều lệ Công ty POS
18.	28/06/2024	356/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv bổ nhiệm cán bộ
19.	28/06/2024	357/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv bổ nhiệm cán bộ
20.	28/06/2024	358/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv bổ nhiệm cán bộ
21.	28/06/2024	359/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương cán bộ
22.	28/06/2024	360/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương cán bộ

Stt	Ngày ban hành	Số hiệu văn bản	Nội dung
23.	28/06/2024	361/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương cán bộ
24.	28/06/2024	367/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Về việc thôi giữ chức vụ đối với ông Dương Hùng Văn
25.	28/06/2024	368/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Bổ nhiệm Giám đốc Công ty POS
26.	28/06/2024	370/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Chấm dứt hợp đồng lao động với ông Dương Hùng Văn – Giám đốc Công ty POS
27.	08/07/2024	19/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
28.	09/07/2024	381/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Xếp lương đối với Ông Vũ Đình Cao Sơn
29.	29/07/2024	414/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Chi trả trợ cấp thôi việc ông Dương Hùng Văn
30.	03/07/2024	374/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt đơn vị cung cấp dịch vụ soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính
31.	31/07/2024	20/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình
32.	19/08/2024	21/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Khách hàng Larsen & Toubro Limited (L&T)
33.	23/08/2024	22/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng với Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC
34.	06/09/2024	23/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Bổ sung Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí
35.	29/10/2024	24/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Thông qua Hợp đồng giữa Liên danh Promor Pte Ltd và Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC với PTSC Asia Pacific Private Limited
36.	06/11/2024	25/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Chi trả cổ tức 2023
37.	06/11/2024	665/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định Về việc Ban hành Quy chế Quản trị rủi ro của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC
38.	20/11/2024	26/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Ban hành Quy định Công tác phí trong nước
39.	27/12/2024	27/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Phê duyệt Danh sách quy hoạch chức danh Trưởng phòng Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt Vận hành và Bảo dưỡng Công trình dầu khí Biển PTSC giai đoạn 2020 - 2025 và giai đoạn 2026 -2031
40.	30/12/2024	28/NQ-POS-HĐQT	Nghị quyết vv Chính sửa Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phê duyệt quỹ tiền lương năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC.
41.	28/06/2024	365/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt và ban hành Định mức gia công, lắp ráp kết cấu thép và đường ống công nghệ trên bờ
42.	28/06/2024	366/QĐ-POS-HĐQT	Quyết định vv Phê duyệt và ban hành Định mức sơn chống ăn mòn cho chế tạo bờ và đường ống công nghệ trên bờ

Phụ lục 2. Danh sách về người có liên quan (tổ chức) của công ty theo Quy định tại Luật chứng khoán

Kỳ báo cáo: Năm 2024

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)			0100150577	12/3/2007	Sở KHĐT TP HCM	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	17/12/2010		Công ty mẹ	CỔ ĐÔNG LỚN
2.	Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí			0100150577-033			65A, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu				Chi nhánh của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)
3.	Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí			0100150577-034			73 đường 30/4, P. Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu				Chi nhánh của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)
4.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC			3500790168	04/01/2016	Sở KHĐT BRVT	31, đường 30/4, P.9, Tp. Vũng Tàu				Người có liên quan (NCLQ) của Cổ đông lớn
5.	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC			3501400999	27/12/2012	Sở KHĐT BRVT	9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
6.	Công Ty TNHH MTV Dịch Vụ Khảo Sát Và Công Trình Ngầm PTSC			3501701562	20/08/2014	Sở KHĐT BRVT	9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
7.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Dầu Khí Quảng Ngãi PTSC			4300351623	27/02/2012	Sở KHĐT Quảng Ngãi	Lô 4h, Tôn Đức Thắng, Phường Lê Hồng Phong, Tp. Quảng Ngãi				NCLQ của Cổ đông lớn
8.	Công Ty Cổ Phần Cảng Dịch Vụ Dầu			3501811766	04/04/2011	Sở KHĐT BRVT	Đường Số 3, Khu Công Nghiệp Phú Mỹ 1, Phường				NCLQ của Cổ đông lớn

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
	Khí Tổng Hợp Phú Mỹ						Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu				
9.	Công Ty Cổ Phần Cảng Dịch Vụ Dầu Khí Tổng Hợp PTSC Thanh Hóa			2801448559	05/03/2013	Sở KHĐT Thanh Hóa	Xã Nghi Sơn, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa				NCLQ của Cổ đông lớn
10.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Khai Thác Dầu Khí PTSC			3501811660	21/05/2014	Sở KHĐT BRVT	9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
11.	Công Ty Cổ Phần Cảng Dịch Vụ Dầu Khí Đình Vũ			0200754420	24/03/2015	Sở KHĐT Hải Phòng	Khu Công Nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải Ii, Quận Hải An, Tp.Hải Phòng				NCLQ của Cổ đông lớn
12.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bảo Vệ An Ninh Dầu Khí Việt Nam			0103335223	22/05/2015	Sở KHĐT Hà Nội	Tầng G3 Tòa Nhà B4 Kim Liên, Đường Phạm Ngọc Thạch, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Hà Nội				NCLQ của Cổ đông lớn
13.	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Dầu Khí Sao Mai – Bến Đình			3500794814	05/06/2014	Sở KHĐT BRVT	Tầng 16, số 9 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu				NCLQ của Cổ đông lớn
14.	Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn Khoan Dầu Khí										NCLQ của Cổ đông lớn
15.	Công Ty Liên Doanh Việt Nam Offshore Floating Terminal Vietnam Offshore Floating Terminal Limited										NCLQ của Cổ đông lớn

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
16.	Công Ty Liên Doanh Ptsc South East Asia (PTSC South East Asia Private Limited)										NCLQ của Cổ đông lớn
17.	Công Ty Liên Doanh Ptsc Asia Pacific (Ptsc Asia Pacific Private Limited)										NCLQ của Cổ đông lớn
18.	Công Ty Liên Doanh Ròng Đồi Mv12										NCLQ của Cổ đông lớn

**Phụ lục 3. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan (tổ chức) của công ty
hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch chưa VAT (tính đến 31/12/2024)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	Cổ đông lớn	0100 1505 77	12/3/ 2007	Sở KHĐT TP HCM	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	Năm 2024	13/NQ-POS- HĐQT ngày 21/06/2023	Hợp đồng hỗ trợ dịch vụ kỹ thuật 170- 2023/PTSC-CHW2204/HĐ. Tổng giá trị: 215,315,185,665 VNĐ	
2.	Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí	Chi nhánh của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)	0100 1505 77- 033			65A, đường 30/4, Phường Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu	Năm 2024	07/NQ-POS- HĐQT ngày 31/03/2022 và 15/NQ- POS-HĐQT ngày 03/07/2023	Hợp đồng số 009, 010-2022/PTSC- CDV/BDV về cung cấp bãi và dịch vụ hậu cần tại Cảng và Hợp đồng 011- 2023/PTSC-CDV/BDV về thuê bãi. Tổng giá trị 15,679,342,903 VNĐ	
								10/NQ-POS- HĐQT ngày 22/4/2024 và 23/NQ-POS- HĐQT ngày 06/09/2024	Hợp đồng số BDV/POS/24/135A và bổ sung số 01 về Cung cấp dịch vụ cho thuê nhà Xưởng và thiết bị phục vụ công tác bắn cát phun sơn Tổng giá trị 7,749,348,535 VNĐ	
3.	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ	Đơn vị thành viên của PTSC	3500 7901 68	04/0 1/20 16	Sở KHĐT BRVT	31 đường 30/4, P.9, Tp. Vũng Tàu	Năm 2024	02/NQ-POS- HĐQT ngày 02/02/2024	Hợp đồng mua vật tư. Tổng giá trị: 80,220,000 VNĐ	

	khí Hàng hải PTSC	(PTSC là Cổ đông lớn của POS)						25/NQ-POS-HĐQT ngày 15/12/2023	Thu tiền cung cấp dịch vụ tại Qatar theo Hợp đồng số: 04/2023/PTSCMC-PTKD/MDV-E ngày 15/12/2023. Tổng giá trị: 20,599,129,551 VNĐ Thu tiền cung cấp dịch vụ tại Qatar DA GL3_Phase B2 - Chi tiết theo Interim Valuation No.: IVC-GLF3-POS-LS-002 Tổng giá trị: 27,492,389,946 VNĐ
4	Công ty Tàu Dịch vụ Dầu khí	Chi nhánh của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)	0100 1505 77- 034			73 đường 30/4, P. Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu	Năm 2024	03/NQ-POS-HĐQT ngày 28/02/2024	Chi phí huy động tàu PTSC Tiên Phong theo HĐ MDV/POS/24/055. Tổng giá trị: 15,385,715,136 VNĐ
							Năm 2024	05/NQ-POS-HĐQT ngày 02/04/2024	Cung cấp dịch vụ Hiệu chuẩn/ kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho các thiết bị đo lường của Tàu PTSC Thái Bình & PTSC Thăng Long. Tổng giá trị: 6,046,920 VNĐ
5	Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	Đơn vị thành viên của PTSC (PTSC là Cổ đông lớn của POS)	3501 4009 99	27/1 2/20 12	Sở KHĐT BRVT	9-11 Hoàng Diệu, P.1, Tp. Vũng Tàu	Năm 2024	17/NQ-POS-HĐQT ngày 08/9/2022	Hợp đồng nguyên tắc cung cấp các dịch vụ lưu trú, hội nghị, ẩm thực, lễ hành, tổ chức sự kiện và các công tác hậu cần. Tổng giá trị: 7,441,243,040 VNĐ

Phụ lục 4. Danh sách người nội bộ và người/ tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Tiên Phong		Chủ Tịch Hội đồng Quản trị				26/04/2023	4.000	0,01%	
1.01	Nguyễn Trọng Ân			Bố đẻ				0	0	
1.02	Lê Thị Hoài Phượng			Mẹ đẻ				0	0	
1.03	Nguyễn Thị Thanh Hằng			Chị gái				0	0	
1.04	Nguyễn Thị Quỳnh Tâm			Vợ				0	0	
1.05	Nguyễn Trọng Bách			Con				0	0	
1.06	Nguyễn Khánh Linh			Con				0	0	
1.07	Nguyễn Thế Quang			Em trai				0	0	Đã mất
1.08	Nguyễn Bùi Thái			Bố vợ				0	0	
1.09	Chu Thị Anh Hà			Mẹ vợ				0	0	
1.10	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)			Ông Nguyễn Tiên Phong làm Người đại diện vốn				13.980.700	34,95%	
2	Dương Hùng Văn		Thành viên HĐQT				26/04/2022	0	0	
2.01	Dương Văn Hùng			Bố đẻ				0	0	
2.02	Bùi Thị Lan			Mẹ đẻ				0	0	
2.03	Vương Thị Thanh Thủy			Vợ				0	0	
2.04	Dương Hùng Dũng			Con				0	0	Còn nhỏ
2.05	Dương Hùng Tuấn			Con				0	0	Còn nhỏ
2.06	Dương Thị Lan Phương			Chị gái				0	0	

2.07	Dương Thị Lan Anh			Chị gái				0	0	
2.08	Dương Thị Lan Chi			Chị gái				0	0	
2.09	Dương Thị Lan Hương			Em gái				0	0	
2.10	Vương Đức Đủ			Bố vợ				0	0	
2.11	Lê Thị Ánh Nguyệt			Mẹ vợ				0	0	
2.12	Lữ Đình Tiên			Anh rể				0	0	
2.13	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)			Ông Dương Hùng Văn làm Người đại diện vốn				12.000.000	30%	
3.	Nguyễn Đức Thiện		Thành viên HDQT				26/04/2022	0	0	
3.01	Nguyễn Thành			Bố đẻ				0	0	
3.02	Cái Thị Hà			Mẹ đẻ				0	0	
3.03	Nguyễn Thị Hồng			Vợ				0	0	
3.04	Nguyễn Ngọc Phương Thy			Con				0	0	Còn nhỏ
3.05	Nguyễn Ngọc Kim Hiền			Con				0	0	Còn nhỏ
3.06	Nguyễn Thành Duy			Con				0	0	Còn nhỏ
3.07	Nguyễn Thị Kim Hường			Chị gái				0	0	
3.08	Nguyễn Thị Thu Hồng			Em gái				0	0	
3.09	Nguyễn Đức Thọ			Em trai				0	0	
3.10	Nguyễn Đức Thạnh			Em trai				0	0	
3.11	Nguyễn Đức Thịnh			Bố vợ				0	0	
3.12	Phạm Thị Lan			Mẹ vợ				0	0	
3.13	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)			Ông Nguyễn Đức Thiện làm Người đại diện vốn				8.000.000	20%	
4.	Nguyễn Tuấn		Thành viên HDQT				14/06/2024	0	0	

4.01	Nguyễn Thị Thúy Nhung			Mẹ đẻ				0	0	
4.02	Trần Minh Hằng			Vợ				0	0	
4.03	Nguyễn Khánh Tường			Con				0	0	Còn nhỏ
4.04	Nguyễn Khánh Dương			Con				0	0	Còn nhỏ
4.05	Nguyễn Thị Thảo			Chị gái				0	0	
4.06	Nguyễn Thị Minh			Chị gái				0	0	
4.07	Nguyễn Thị Diệu Thư			Em gái				0	0	
4.08	Trần Cao Minh			Bố vợ				0	0	
4.09	Hoàng Phương Dung			Mẹ vợ				0	0	
4.10	Nguyễn Văn Quán			Anh rể				0	0	
4.11	Lương Đức Hạnh			Anh rể				0	0	
4.12	Phạm Anh Tuấn			Em rể				0	0	
4.13	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)			Ông Nguyễn Tuấn làm Người đại diện				0	0	
5	Nguyễn Thế Hoàng		Thành viên HĐQT				27/04/2021	0	0	
5.01	Đỗ Thị Thuần			Mẹ đẻ				0	0	
5.02	Trương Việt Mỹ			Vợ				0	0	
5.03	Nguyễn Thế Tùng			Con				0	0	Còn nhỏ
5.04	Nguyễn Lê Phương Linh			Con				0	0	Còn nhỏ
5.05	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân			Con				0	0	Còn nhỏ
5.06	Nguyễn Thu Quỳnh			Chị gái				0	0	
5.07	Nguyễn Quốc Trí			Em trai				0	0	
5.08	Trương Văn Chúc			Bố vợ				0	0	
5.09	Nông Bạch Như			Mẹ vợ				0	0	

6	Lê Toàn Thắng		Phó Giám đốc			10/10/2014	0	0	
6.01	Lê Quý Vinh			Bố đẻ			0	0	Đã mất
6.02	Nguyễn Thị Lan Phương			Mẹ đẻ			0	0	
6.03	Lê Thị Thu Hiền			Vợ			0	0	
6.04	Lê Thị Quỳnh Anh			Con			0	0	
6.05	Lê Thị Châu Anh			Con			0	0	
6.06	Lê Thị Bảo Anh			Con			0	0	
6.07	Lê Hùng			Anh trai			0	0	
6.08	Lê Nguyên Quang			Anh trai			0	0	
6.09	Lê Thị Lan Hương			Chị gái			0	0	
6.10	Lê Thị Thanh Huyền			Em gái			0	0	
6.11	Lê Bảo Giám			Bố vợ			0	0	Đã mất
6.12	Nguyễn Thị Hà			Mẹ vợ			0	0	
7	Vũ Đình Cao Sơn		Giám đốc			01/07/2024	0	0	
7.01	Vũ Đình Sáu			Bố đẻ			0	0	
7.02	Trần Thị Thanh			Mẹ đẻ			0	0	
7.03	Vũ Đại Hải			Em trai			0	0	
7.04	Lâm Thảo Chương			Vợ			0	0	
7.05	Nguyễn Quỳnh Như			Em dâu			0	0	
7.06	Lâm Ngọc Chi			Bố vợ			0	0	
7.07	Trần Thị Phương Trang			Mẹ vợ			0	0	
7.08	Vũ Minh Anh			Con			0	0	Còn nhỏ
8	Nguyễn Văn Dương		Phó Giám đốc			14/04/2020	0	0	
8.01	Phan Thị Thu Hiền			Vợ			0	0	
8.02	Nguyễn Văn Duy Anh			Con			0	0	
8.03	Nguyễn Văn Huy Anh			Con			0	0	Còn nhỏ

8.04	Nguyễn Thị Lương			Chị gái			0	0	
8.05	Nguyễn Thị Lâm			Em gái			0	0	
8.06	Nguyễn Văn Toàn			Em trai			0	0	
8.07	Lâm Văn Lộc			Anh rể			0	0	
8.08	Nguyễn Tiến Nam			Em rể			0	0	
8.09	Hồ Thị Kim Anh			Em dâu			0	0	
8.10	Phan Minh Tiến			Bố vợ			0	0	
8.11	Nguyễn Thị Ngân			Mẹ vợ			0	0	
8.12	Nguyễn Văn Quý			Bố đẻ			0	0	Đã mất
8.13	Đậu Thị Hương			Mẹ đẻ			0	0	
9	Hoàng Văn Duy		Kế toán trưởng			15/07/2021	0	0	
9.01	Hoàng Văn Lâm			Bố đẻ			0	0	
9.02	Trịnh Thị Mừng			Mẹ đẻ			0	0	
9.03	Nguyễn Thị Phương Anh			Vợ			0	0	
9.04	Hoàng Anh Thư			Con			0	0	Còn nhỏ
9.05	Hoàng Sĩ Khôi			Con			0	0	
9.06	Hoàng Thiên Ngân			Con			0	0	Còn nhỏ
9.07	Hoàng Thị Tâm			Chị gái			0	0	
9.08	Hoàng Thị Phước			Em gái			0	0	
9.09	Nguyễn Hiếu Trung			Bố vợ			0	0	
9.10	Nguyễn Thị Nga			Mẹ vợ			0	0	
10	Tạ Thị Ngọc Duyên		Người phụ trách quản trị/ Thư ký HĐQT			06/07/2023	0	0	
10.1	Tạ Hồng Phong			Bố đẻ			0	0	
10.2	Nguyễn Thị Sim			Mẹ đẻ			0	0	
10.3	Trịnh Quang Cường			Chồng			0	0	

10.4	Trịnh Hoàng Lâm Vy			Con				0	0	Còn nhỏ
10.5	Trịnh Văn Mãi			Bố chồng				0	0	Đã mất
10.6	Nguyễn Thị An			Mẹ chồng				0	0	
10.7	Tạ Thị Kim Ngọc			Chị gái				0	0	
10.8	Bùi Năng Tiếp			Anh rể				0	0	
11	Trần Thị Minh Hương		Kiểm soát viên				26/04/2023	0	0	
11.1	Trần Ngọc Minh			Bố đẻ				0	0	
11.2	Trần Thị Hồng Minh			Mẹ đẻ				0	0	
11.3	Nguyễn Thanh Bình			Con				0	0	Còn nhỏ
11.4	Nguyễn Minh Hiếu			Con				0	0	Còn nhỏ
11.5	Trần Thị Minh Chuyên			Em ruột				0	0	
11.6	Trần Minh Nhân			Em ruột				0	0	
12	Phạm Thu Hiền		Kiểm soát viên				27/04/2021	0	0	
12.1	Trần Thị Thái Hà			Mẹ đẻ				0	0	
12.2	Phạm Thanh Tuấn			Anh ruột				0	0	
12.3	Nguyễn Xuân Tuấn			Chồng				0	0	
12.4	Nguyễn Xuân Vinh			Con				0	0	Còn nhỏ
12.5	Nguyễn Xuân Minh			Con				0	0	Còn nhỏ
12.6	Nguyễn Thị Thoa			Mẹ chồng				0	0	
12.7	Mai Thị Hồng Nhung			Chị dâu				0	0	
12.8	Nguyễn Xuân Tân			Bố chồng				0	0	Đã mất
12.9	Phạm Thái Hòa			Bố đẻ				0	0	Đã mất
13	Nguyễn Minh Tuấn		Trưởng Ban Kiểm soát				26/04/2023	0	0	

13.1	Nguyễn Văn Sung			Bố đẻ				0	0	
13.2	Nguyễn Thị Loan			Mẹ đẻ				0	0	
13.3	Đoàn Ngọc Anh			Bố vợ				0	0	
13.4	Nguyễn Thị Huê			Mẹ vợ				0	0	
13.5	Đoàn Nguyễn Trường An			Vợ				0	0	
13.6	Nguyễn Minh Tú			Em ruột				0	0	
13.7	Nguyễn Minh Anh			Em ruột				0	0	
13.8	Nguyễn Đoàn Minh Trường			Con đẻ						
14	Tiến Đức Cường		Người được ủy quyền công bố thông tin				08/07/2024	5.000	0,01%	
14.1	Đinh Thị Ân			Mẹ đẻ				0	0	
14.2	Trần Đức Long			Bố vợ				0	0	
14.3	Nguyễn Thị Lý			Mẹ vợ				0	0	
14.4	Trần Thị Thúy			Vợ				0	0	
14.5	Tiến Hải Huy			Con				0	0	Còn nhỏ
14.6	Tiến Minh Châu			Con				0	0	Còn nhỏ
14.7	Tiến Minh Anh			Con				0	0	Còn nhỏ
14.8	Tiến Vũ Tùng			Anh ruột				0	0	
14.9	Tiến Thị Đức Hạnh			Em ruột				0	0	
14.10	Tiến Trọng Nghĩa			Em ruột				0	0	
14.11	Võ Văn Thạnh			Em rể				0	0	
14.12	Nguyễn Thị Kim Liên			Chị dâu				0	0	

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: năm 2024

STT	Câu hỏi	Phần trả lời
1	Mã chứng khoán	POS
2	Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	8,76%
3	Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4	Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5	Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6	Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	14/06/2024
8	Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	14/06/2024
9	Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	14/06/2024
10	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	14/06/2024
11	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12	Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13	Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14	Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15	Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16	Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
17	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	Không
19	Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	Không
20	Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDCK	Không
21	Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDCK	Không
22	Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	Không
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0

26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	4
30		Tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Không
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (<i>Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (<i>Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có</i>) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	4
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Không
44		Công ty có bị sở GD&ĐT hoặc UBNDNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Chưa thực hiện